TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 21/10/2019
V/v: Ly hôn giữa chị Hằng, anh Hoan

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Toan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Cường

2. Bà Đỗ Thị Hoài Mơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 430/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp " Ly hôn, con chung". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2019/QĐXX-ST ngày 02 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị H sinh năm 1993 (có mặt)

Bị đơn: Anh Hoàng Văn H sinh năm 1991 (vắng mặt)

Đều địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

(Chị Hằng có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 29/7/2019 và trong các bản tự khai, biên bản ghi lời khai chị Dương Thị H là nguyên đơn trình bày: Chị kết hôn với anh H tháng 04/2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang, trước khi kết hôn hai bên được tự do tìm hiểu, cưới xong chị và anh Hoan về chung sống với nhau ở thôn C, xã H, huyện L. Đến tháng 8/2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do anh H thường xuyên uống rượu

chè về gây sự, chửi bới chị, từ đó vợ chồng đã xảy ra bất đồng quan điểm trong cuộc sống và phát triển kinh tế gia đình, nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, xô xát nhau, từ đó vợ chồng không bảo được nhau, việc của ai người đó làm, chị bỏ về gia đình mẹ đẻ ở từ khi xảy ra mâu thuẫn cho đến nay, vợ chồng cũng chấm dứt mọi quan hệ tình cảm từ khi xảy ra mâu thuẫn. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không xây dựng hạnh phúc được với nhau chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung, Hoàng Gia Huy sinh ngày 10/9/2011, Hoàng Trung Hiếu sinh ngày 6/6/2013. Hiện các cháu đang ở với anh Hoan, các cháu phát triển bình thường, nay ly hôn anh Hoan yêu cầu được trực tiếp nuôi cả 2 con và các cháu cũng nguyện vọng ở với anh Hoan, chị cũng đề nghị Tòa án giao cho anh Hoan được trực tiếp nuôi cả 2 cháu để phù hợp với nguyện vọng của 2 cháu. Do anh Hoan không yêu cầu chị cấp dưỡng nuôi con, chị cũng nhất trí.

Về tài sản, công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay chị vẫn giữ nguyên yêu cầu trên.

Bị đơn anh Hoàng Văn Hoan trình bày trong các bản tự khai, biên bản ghi lời khai: Việc chị Hằng trình bày với Tòa án về thời gian đăng ký kết hôn, quá trình chung sống là hoàn toàn đúng, còn nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh có đi chơi bời với bạn bè uống rượu, khi về nhà xảy ra lời qua tiếng lại giữa anh và chị Hằng, anh có tát chị Hằng vài lần. Đến năm 2017 do mâu thuẫn vợ chồng, chị Hằng về gia đình mẹ đẻ ở cho đến nay. Nay chị Hằng yêu cầu được ly hôn, anh xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh không nhất trí ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung, Hoàng Gia Huy sinh ngày 10/9/2011, Hoàng Trung Hiếu sinh ngày 6/6/2013. Hiện các cháu đang ở với anh, các cháu phát triển bình thường, nay ly hôn anh đề nghị được nuôi cả hai con, anh không yêu cầu chị Hằng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, công nợ: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay anh Hoan vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến:

Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng

xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự, chấp hành nghiêm chỉnh quyền và nghĩa vụ của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử vụ án và

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, ý kiến của KSV, HĐXX nhận thấy:

[1] *Về tố tụng*: Tòa án nhân dân huyện Lục Nam đã tống đạt theo đúng quy định pháp luật các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho các đương sự. Tại phiên tòa chị Hằng có mặt, anh Hoan vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227; Điều 228 BLTTDS, HĐXX đưa vụ án ra xét xử.

[2] *Về nội dung*: Chị Dương Thị Hằng kết hôn với anh Hoàng Văn Hoan ngày 22/4/2011 trên cơ sở tự nguyện hợp pháp. Cưới xong chị Hằng về chung sống với anh Hoan ngay và hòa thuận đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, trong phát triển kinh tế gia đình dẫn đến vợ chồng không quan tâm gì đến nhau, không bảo được nhau, việc của ai người đó làm, vợ chồng sống không có hạnh phúc, chị Hằng và anh Hoan đã chấm dứt mọi quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2017. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị Hằng đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoan là có căn cứ, nên cần cho chị Hằng được ly hôn anh Hoan là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung:* Vợ chồng có 02 con chung, Hoàng Gia Huy sinh ngày 10/9/2011, Hoàng Trung Hiếu sinh ngày 6/6/2013. Hiện 2 cháu đang ở với anh Hoan, phát triển bình thường. Nay ly hôn phía anh Hoan yêu cầu được trực tiếp nuôi cả 2 cháu, cũng tại biên bản lấy lời khai của cháu Huy và cháu Hiếu cũng đề nghị Tòa án nếu giải quyết ly hôn cho bố, mẹ của 2 cháu, các cháu đều có nguyện vọng xin ở với bố cháu. Phía chị Hằng cũng nhất trí để cho anh Hoan trực tiếp nuôi. Xét thấy yêu cầu, nguyện vọng của các đương sự là chính đáng và phù hợp với nguyện vọng của hai cháu Huy, Hiếu nên cần giao cho anh Hoan được trực tiếp nuôi cả 2 cháu. Anh Hoan không yêu cầu chị Hằng cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết. Xét thấy là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Sau khi ly hôn chị Hằng được quyền thăm nom con chung, anh Hoan không được cản trở chị Hằng thực hiện quyền này.

[4] *Về tài sản, công nợ:* Chị Hằng, anh Hoan không đề nghị Tòa án giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí:* Chị Hằng phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về xử lý án phí, lệ phí, tuyên xử:

1.Về quan hệ vợ chồng: Cho chị Dương Thị Hằng được ly hôn anh Hoàng Văn Hoan.

2. Về nuôi con chung: Giao anh Hoàng Văn Hoan trực tiếp nuôi 2 con là Hoàng Gia Huy sinh ngày 10/9/2011, Hoàng Trung Hiếu sinh ngày 6/6/2013. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn chị Hằng được quyền thăm nom con chung, anh Hoan không được cản trở chị Hằng thực hiện quyền này.

3.Về án phí: Chị Dương Thị Hằng phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị Hằng đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam ngày 02/8/2019 theo biên lai thu số AA/2017/0004206 Chị Hằng đã nộp đủ.

Báo cho các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Huyền Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. H□I □□NG X□T X□ S□ THỘM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Toan

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi … giờ… phút, ngày 16 tháng 10 năm 2018.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thái và ông Nguyễn Xuân Chung.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 351/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2018 về "Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung", giữa:

Nguyên đơn: Anh Vắn Hóa Trưởng, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn Trí Yên, xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Chị Lưu Thị Dung, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn Trí Yên, xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 227, 228, khoản 4 Điều 147, 271, 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1.Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Vắn Hóa Trưởng và chị Lưu Thị Dung

2. Về án phí: Anh Trưởng phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số AA/2017/0003366 ngày 03/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam.

Báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa biết, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi … giờ … phút, ngày 16 tháng 10 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Thái Nguyễn Xuân Chung **Tạ Thị Thu Thủy**